

KẾ HOẠCH

Tổ chức lập quy hoạch xây dựng trên địa bàn huyện giai đoạn 2021-2025.

Căn cứ Luật xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; Luật Xây dựng sửa đổi 2020 số 62/2020/QH14;

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị năm 2009;

Căn cứ Luật số 35/2018/QH14 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 luật có liên quan đến quy hoạch năm 2018;

Căn cứ Nghị định số: 37/2010/NĐ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị;

Căn cứ Nghị định số: 44/2015/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2015 của Chính phủ về quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Thông tư số: 02/2017/TT-BXD ngày 01/3/2017 của Bộ xây dựng Hướng dẫn về quy hoạch xây dựng nông thôn;

Căn cứ Quyết định 1398/QĐ-TTg ngày 16/10/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc Ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 83/2019/QH14 ngày 14/6/2019 của Quốc hội về hoạt động chất vấn tại kỳ họp thứ 7, Quốc hội khóa XIV đối với lĩnh vực xây dựng.

Căn cứ văn bản số 1037/BXD-QHKT ngày 30/3/2021 của Bộ xây dựng về việc tiếp tục thực hiện và đánh giá kết quả thực hiện xây dựng NTM trong năm 2021.

Căn cứ Quyết định số: 44/QĐ-UBND ngày 08/02/2020 của UBND tỉnh về ban hành Kế hoạch thực hiện Quyết định 1398/QĐ-TTg ngày 16/10/2019 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ văn bản số 381/SXD-QLQH ngày 04/3/2020 của Sở Xây dựng tỉnh Gia Lai về việc triển khai Quyết định số 44/QĐ-UBND ngày 08/2/2020 của UBND tỉnh về ban hành Kế hoạch thực hiện Quyết định 1398/QĐ-TTg ngày 16/10/2019 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ văn bản số 962/SXD-QLQH ngày 01/6/2021 về việc thực hiện một số nội dung chỉ đạo của Bộ Xây dựng về quy hoạch nông thôn và phát triển đô thị ứng phó với biến đổi khí hậu.

Ủy ban nhân dân huyện ban hành Kế hoạch tổ chức lập quy hoạch xây dựng trên địa bàn huyện với các nội dung như sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU:

1. Mục tiêu:

- Cụ thể hóa Quyết định số: 44/QĐ-UBND ngày 08 tháng 02 năm 2020 của UBND tỉnh Gia Lai về việc ban hành kế hoạch thực hiện Quyết định số 1398/QĐ-

TTg ngày 16/10/2019 của Thủ tướng Chính phủ;

- Tổ chức triển khai các đồ án quy hoạch chung; Từng bước nâng tỉ lệ phủ kín 100% quy hoạch chi tiết xây dựng trong các đồ án chung đô thị trên địa bàn huyện đã được phê duyệt;

- Đánh giá, rà soát tình hình thực hiện các đồ án quy hoạch xây dựng đã được phê duyệt trên địa bàn huyện; Làm rõ những vướng mắc, khó khăn, bất cập trong quá trình thực hiện để có cơ sở điều chỉnh trong thời gian đến;

- Phân công cụ thể cho các cơ quan và UBND các xã, thị trấn để chủ động triển khai thực hiện đúng kế hoạch đề ra;

- Huy động mọi nguồn lực để triển khai thực hiện các quy hoạch được khả thi, kịp thời theo đúng tiến độ;

2. Yêu cầu:

- Các quy hoạch cần được tiến hành khẩn trương, đảm bảo chất lượng, đồng bộ, có sự phối hợp giữa các Phòng, Ban, địa phương và các đơn vị tư vấn có liên quan đáp ứng tiến độ theo kế hoạch.

- Kế hoạch thực hiện đảm bảo tính khả thi, hiệu quả, phù hợp thực tiễn đầu tư xây dựng, quản lý và phát triển. Làm cơ sở lựa chọn đầu tư có trọng tâm, không dàn trải, tập trung cho các dự án trọng điểm, hạ tầng khung, tạo động lực phát triển và góp phần tạo sự đột phá, chuyển biến trong lĩnh vực quy hoạch xây dựng, quản lý đô thị trên địa bàn huyện.

- Kiểm tra, giám sát đối với các đồ án quy hoạch trong quá trình triển khai thực hiện.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN:

1. Thực trạng các quy hoạch trên địa bàn huyện:

- **Đối với quy hoạch vùng huyện Kbang:** Hiện nay việc lập quy hoạch xây dựng vùng huyện đến năm 2040 tầm nhìn đến năm 2060 cơ bản đã hoàn thành đã được Sở Xây dựng thẩm định và đang trình UBND tỉnh phê duyệt.

- **Đối với quy hoạch chung đô thị thị trấn Kbang:** Đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 89/QĐ-UBND ngày 06/3/2020 của UBND tỉnh Gia Lai về việc phê duyệt đồ án Điều chỉnh quy hoạch chung thị trấn Kbang, huyện Kbang, tỉnh Gia Lai đến năm 2035; Định hướng đến năm 2024 sẽ rà soát điều chỉnh cục bộ đồ án quy hoạch chung thị trấn đảm bảo phù hợp với định hướng phát triển kinh tế xã hội của huyện.

- **Đối với các quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 đô thị:** Hiện nay trên địa bàn thị trấn Kbang 172ha đất xây dựng đô thị đã được quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500. Trong năm 2021 hoàn thành việc lập thêm 160ha quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 nâng tổng diện tích quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 332ha đạt 47,4%. Kế hoạch từ nay đến năm 2025 hoàn thành việc quy hoạch quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 368 ha còn lại hoàn thành phủ kín 100% quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 theo Quyết định số 1398/QĐ-TTg ngày 16/10/2019 của Thủ Tướng Chính Phủ.

- **Đối với quy hoạch nông thôn:** Hiện nay các đồ án quy hoạch chung cấp

xã đã hết thời hạn quy hoạch, do vậy cần tổ chức rà soát điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng cấp xã đảm bảo phù hợp với định hướng phát triển kinh tế - xã hội các địa phương trong giai đoạn 2021-2030; lập mới quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 khu trung tâm xã để quản lý và cấp phép xây dựng theo văn bản số 1037/BXD-QHKT ngày 30/3/2021 của Bộ Xây dựng.

- **Đối với các quy hoạch chuyên ngành:** Để kêu gọi đầu tư và triển khai các dự án trên địa bàn huyện cần triển khai lập các quy hoạch chi tiết xây dựng chuyên ngành để có cơ sở thực hiện phù hợp với định hướng phát triển kinh tế - xã hội và tiềm năng lợi thế của địa phương.

2. Nội dung công việc:

- Tổ chức rà soát quy hoạch chung đô thị, quy hoạch chung xây dựng nông thôn mới tại các xã trên địa bàn huyện theo quy định để điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội;

- Phân đấu đến cuối năm 2025 hoàn thành việc lập, phê duyệt, đảm bảo phủ kín 100% quy hoạch chi tiết đô thị và điều chỉnh quy hoạch chung nông thôn.

- Tổ chức lập mới các đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng phù hợp với tình hình phát triển, nhu cầu đầu tư xây dựng và yêu cầu quản lý.

- Triển khai thực hiện 37 đồ án quy hoạch xây dựng và 01 quy chế quản lý kiến trúc gồm:

- + 13 đồ án điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng nông thôn;
- + 13 đồ án điều chỉnh quy hoạch chi tiết khu trung tâm xã tỷ lệ 1/500;
- + 05 đồ án quy hoạch chi tiết khu dân cư trung tâm đô thị tỷ lệ 1/500,
- + 01 đồ án điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung thị trấn Kbang;
- + 06 quy hoạch chuyên ngành tỷ lệ 1/500;
- + 01 quy chế quản lý quy hoạch kiến trúc đô thị.

3. Tổng kinh phí dự kiến thực hiện: 13.137 triệu đồng.

Trong đó:

- Chương trình MTQG xây dựng NTM: 1.846 triệu đồng.
- Ngân sách huyện: 5.650 triệu đồng.
- Ngân sách xã: 4.051 triệu đồng
- Doanh nghiệp: 1.590 triệu đồng

Cụ thể theo lộ trình:

- Năm 2021: 02 đồ án kinh phí 1.050 triệu đồng.
- Năm 2022: 16 đồ án kinh phí 3.606 triệu đồng.
- Năm 2023: 15 đồ án kinh phí + quy chế 5.251 triệu đồng.
- Năm 2024: 02 đồ án kinh phí 1.700 triệu đồng.
- Năm 2025: 03 đồ án kinh phí 1.530 triệu đồng.

(Chi tiết có phụ lục kèm theo).

III. MỘT SỐ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN:

1. Về nguồn vốn:

+ Đối với đồ án điều chỉnh chung quy hoạch xây dựng 13 xã các xã đăng ký vốn chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới; đồ án Điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 khu trung tâm 13 xã các xã lập dự toán kinh phí để đề nghị bố trí vốn lập quy hoạch làm cơ sở để quản lý cấp phép xây dựng và lập dự án đầu tư tại khu trung tâm các xã.

+ Đối với các đồ án quy hoạch chi tiết khu dân cư đô thị và đồ án quy hoạch chi tiết chuyên ngành, đồ án điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung thị trấn, lập quy chế quản lý kiến trúc đô thị, UBND huyện xem xét cân đối nguồn vốn ngân sách huyện để lập quy hoạch. Trong đó đề xuất UBND tỉnh hỗ trợ một phần kinh phí đối với các đồ án mang tính chất trọng điểm.

+ Đối với nguồn vốn lập quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 các dự án kêu gọi đầu tư đề nghị huyện bố trí kinh phí triển khai lập quy hoạch. Khi có doanh nghiệp vào đầu tư triển khai dự án thì tiến hành thu hồi lại kinh phí đã trình khai lập quy hoạch.

2. Về nguồn nhân lực:

2.1. Đối với Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện: Chủ động sắp xếp công chức và kiện nghị bổ sung các cán bộ có chuyên môn nghiệp vụ để tham mưu cho UBND huyện tổ chức lập, thẩm định trình phê duyệt các quy hoạch thuộc thẩm quyền và các nhiệm vụ được giao.

Phối hợp với UBND các xã, thị trấn, các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức thống kê, rà soát, đánh giá, phân loại các quy hoạch trên địa bàn để có cơ sở tham mưu cấp có thẩm quyền xem xét có chủ trương điều chỉnh các đồ án quy hoạch không phù hợp, đồng thời nghiên cứu, tham mưu đề xuất lập quy hoạch chi tiết xây dựng phù hợp với tình hình phát triển, nhu cầu đầu tư và yêu cầu quản lý;

Tham mưu UBND huyện thành lập Hội đồng thẩm định quy hoạch xây dựng để tổ chức thẩm định các đồ án quy hoạch thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND huyện.

2.2. Đối với UBND các xã, thị trấn: Tổ chức kiểm tra, rà soát, đánh giá, phân loại các quy hoạch trên địa bàn báo cáo UBND huyện xem xét có chủ trương điều chỉnh các đồ án quy hoạch không phù hợp, đồng thời đề xuất lập mới các quy hoạch xây dựng cho phù hợp với tình hình phát triển của địa phương.

3. Về công tác phối hợp:

Tăng cường trao đổi, phối hợp giữa các cơ quan liên quan để kịp thời tháo gỡ các vướng mắc trong công tác triển khai các quy hoạch và các công việc liên quan đến việc lập quy hoạch xây dựng và đầu tư xây dựng.

Thông qua Hội đồng thẩm định quy hoạch xây dựng do UBND huyện thành lập để tổ chức thẩm định các đồ án quy hoạch thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND huyện, trong đó cần lấy ý kiến các Sở, Ban ngành chức năng của tỉnh trong quá trình lập thẩm định trình duyệt quy hoạch, đảm bảo cập nhật đầy đủ thông tin, tiết kiệm thời gian, tránh chỉnh sửa hay điều chỉnh sau khi Quy hoạch được phê

duyệt.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Phòng Kinh tế và Hạ tầng:

Căn cứ vào nội dung tại phục lục của Kế hoạch này có trách nhiệm tổ chức lập quy hoạch đối với các đồ án được giao làm chủ đầu tư, đồng thời đôn đốc, kiểm tra việc lập quy hoạch đối với các đơn vị khác được giao lập quy hoạch trên địa bàn, kịp thời trình thẩm định, phê duyệt đúng quy định.

2. Phòng Tài nguyên và Môi trường:

Phối hợp với Phòng Kinh tế và Hạ tầng thẩm định các bản đồ nền địa hình phục vụ lập quy hoạch; Rà soát hiện trạng theo bản đồ địa chính khu đất lập quy hoạch và tham gia ý kiến về các nội dung thuộc thẩm quyền quản lý đối với hồ sơ các đồ án quy hoạch xây dựng.

3. Phòng Tài chính - Kế hoạch:

Tham mưu bố trí nguồn vốn để thực hiện kế hoạch lập quy hoạch xây dựng đối với các đồ án quy hoạch sử dụng vốn ngân sách huyện, thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn việc quản lý, sử dụng nguồn vốn được giao, đảm bảo đúng mục đích và hiệu quả.

4. UBND các xã, thị trấn Các đơn vị, địa phương liên quan:

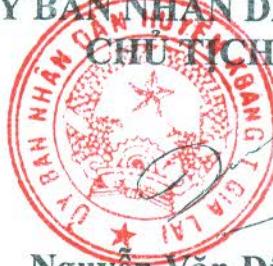
Căn cứ vào nội dung tại phục lục của Kế hoạch này có trách nhiệm tổ chức lập quy hoạch đối với các đồ án được giao làm chủ đầu tư, có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện, đảm bảo quy hoạch được lập có chất lượng, đúng trình tự, thủ tục theo quy định.

Ủy ban nhân dân huyện yêu cầu các cơ quan, đơn vị có liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc kịp thời báo cáo UBND huyện xem xét, chỉ đạo./. *n/*

Nơi nhận:

- Sở Xây dựng;
 - TT UBND huyện;
 - Phòng KT&HT, TC-KH, TNMT;
 - UBND xã, thị trấn;
 - Lưu VP, VT, TH.
- Như*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN



Nguyễn Văn Dũng



PHÍ PHỤ DANH MỤC CÁC QUY HOẠCH XÂY DỰNG GIAI ĐOẠN 2021-2025 TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN KBANG
 (Kèm theo kế hoạch số: 134/KH-UBND ngày 15/3/2021 của UBND huyện Kbang)

TT	Tên các dự án quy hoạch	Cấp phê duyệt	Thời gian thực hiện	Diện tích quy hoạch, điều chỉnh (ha)	Dự kiến kinh phí lập quy hoạch (triệu đồng)	Cơ quan thực hiện	Nguồn vốn
Năm 2021							
I	Quy hoạch chi tiết xây dựng cụm công nghiệp huyện Kbang, tỉnh Gia Lai tỷ lệ 1/500	UBND huyện	2021	30	450	Phòng KT&HT	Ngân sách huyện
2	Trung tâm giống gà trống công nghệ cao tại xã Lơ Ku	UBND huyện	2021	40	600	Công ty CP tập đoàn Mavin	Doanh nghiệp
Năm 2022							
1	Quy hoạch chi tiết xây dựng khu dân cư trung tâm thị trấn Kbang tỷ lệ 1/500 đô thị	UBND huyện	2022	90	1.100	Phòng KT&HT	Ngân sách huyện
2	Điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng Xã Kon Pne	UBND huyện	2022	17.672	115	UBND xã Kon Pne	chương trình MTQG NTM
3	Điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng Xã Đăk Rong	UBND huyện	2022	33.953	139	UBND xã Đăk Rong	chương trình MTQG NTM
4	Điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng Xã Sơn Lang	UBND huyện	2022	33.616	155	UBND xã Sơn Lang	chương trình MTQG NTM
5	Điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng Xã Sơ Pai	UBND huyện	2022	11.485	155	UBND xã Sơ Pai	chương trình MTQG NTM
6	Điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng Xã Krong	UBND huyện	2022	31.158	155	UBND xã Krong	chương trình MTQG NTM
7	Điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng xã Đăk Smar	UBND huyện	2022	12.614	114	UBND xã Đăk Smar	chương trình MTQG NTM
8	Điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng xã Đông	UBND huyện	2022	3.760	155	UBND xã Đông	chương trình MTQG NTM
9	Điều chỉnh đồ án quy hoạch chung xây dựng xã Nghĩa An	UBND huyện	2022	3.540	155	UBND xã Nghĩa An	chương trình MTQG NTM

✓

10	Điều chỉnh đồ án quy hoạch chung xây dựng xã Lơ Ku	UBND huyện	2022	14.214	140	UBND xã Lơ Ku	chương trình MTQG NTM
11	Điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng xã Tơ Tung:	UBND huyện	2022	10.302	155	UBND xã Tơ Tung	chương trình MTQG NTM
12	Điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng xã Kông Long Khong	UBND huyện	2022	3.833	155	UBND xã Kông Long Khong	chương trình MTQG NTM
13	Điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng xã Kông Bờ La	UBND huyện	2022	4.087	139	UBND xã Kông Bờ La	chương trình MTQG NTM
14	Điều chỉnh đồ án quy hoạch chung xây dựng xã Đăk Hlơ	UBND huyện	2022	1.955	114	UBND xã Đăk Hlơ	chương trình MTQG NTM
15	Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu du lịch sinh thái khu bảo tồn Kon Chur Răng, xã Sơn Lang, huyện Kbang	UBND huyện	2022	20	330	Phòng KT&HT	Doanh nghiệp
16	Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu du lịch sinh thái Thác Kon Bông, xã Đăk rong, huyện Kbang	UBND huyện	2022	20	330	Phòng KT&HT	Doanh nghiệp
III		Năm 2023		5.251			
1	Quy hoạch chi tiết xây dựng khu dân cư trung tâm thị trấn Kbang tỷ lệ 1/500 đô thị	UBND huyện	2023	80	1.000	Phòng KT&HT	Ngân sách huyện
2	Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 khu trung tâm xã Kon Pne;	UBND huyện	2023	25	288	UBND xã Kon Pne	Ngân sách xã
3	Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 khu trung tâm xã Đăk Rong	UBND huyện	2023	24	273	UBND xã Đăk Rong	Ngân sách xã
4	Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 khu trung tâm xã Sơn Lang,	UBND huyện	2023	314	330	UBND xã Sơn Lang	Ngân sách xã
5	Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 khu trung tâm xã Sơ Pai	UBND huyện	2023	34	391	UBND xã Sơ Pai	Ngân sách xã
6	Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 trung tâm xã Krong	UBND huyện	2023	21	247	UBND xã Krong	Ngân sách xã
7	Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 khu trung tâm xã Đăk Smar	UBND huyện	2023	81	330	UBND xã Đăk Smar	Ngân sách xã
8	Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 khu trung tâm xã Đông;	UBND huyện	2023	24	277	UBND xã Đông	Ngân sách xã

NH

9	Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 khu trung tâm xã Nghĩa An	UBND huyện	2023	35	330	UBND xã Nghĩa An	Ngân sách xã
10	Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 khu trung tâm xã Lơ Ku	UBND huyện	2023	35	330	UBND xã Lơ Ku	Ngân sách xã
11	Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 khu trung tâm xã Tơ Tung:	UBND huyện	2023	48	330	UBND xã Tơ Tung	Ngân sách xã
12	Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 khu trung tâm xã Kông Long Khong	UBND huyện	2023	55	330	UBND xã Kông Long Khong	Ngân sách xã
13	Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 khu trung tâm xã Kông Bờ La	UBND huyện	2023	23	266	UBND xã Kông Bờ La	Ngân sách xã
14	Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500h khu trung tâm xã Đăk Hlơ	UBND huyện	2023	64	330	UBND xã Đăk Hlơ	Ngân sách xã
15	Lập quy chế quản lý Kiến trúc	UBND huyện	2023		200	Phòng KT&HT	Ngân sách huyện
IV	Năm 2024				1.700		
1	Quy hoạch chi tiết xây dựng khu dân cư trung tâm thị trấn Kbang tỷ lệ 1/500 đô thị	UBND huyện	2024	100	1.200	Phòng KT&HT	Ngân sách huyện
2	Điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung thị trấn Kbang	UBND tỉnh	2024	100	500	Phòng KT&HT	Ngân sách huyện
V	Năm 2025				1.530		
1	Quy hoạch chi tiết xây dựng khu dân cư trung tâm thị trấn Kbang tỷ lệ 1/500 đô thị	UBND huyện	2025	100	1.200	Phòng KT&HT	Ngân sách huyện
2	Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu du lịch sinh thái thác hang dơi, huyện Kbang	UBND huyện	2025	10	165	Phòng KT&HT	Doanh nghiệp
3	Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu du lịch sinh thái Thác Kon Lốc, xã Đăk rong, huyện Kbang	UBND huyện	2025	10	165	Phòng KT&HT	Doanh nghiệp
	Tổng cộng				13.137		

Trong đó:

Ngân sách huyện

Ngân sách xã

Chương trình MTQG NTM

Doanh nghiệp

5.650 Triệu đồng

4.051 Triệu đồng

1.846 Triệu đồng

1.590 Triệu đồng